

Số: /CTCTH-TTHT  
V/v hướng dẫn quyết toán thuế  
tài nguyên kỳ tính thuế năm 2023

Cần Thơ, ngày tháng năm

Kính gửi: Các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ chức kinh tế,  
đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ Luật thuế Tài nguyên số 45/2008/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13.

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Để đảm bảo kịp thời hướng dẫn cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp thực hiện việc quyết toán thuế tài nguyên (TAIN) thống nhất theo quy định của pháp luật thuế TAIN, pháp luật về quản lý thuế hiện hành, Cục Thuế TP. Cần Thơ hướng dẫn một số nội dung quyết toán thuế TAIN kỳ tính thuế năm 2023 như sau:

### **1. Người nộp thuế:**

1. Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên.

2. Người nộp thuế tài nguyên trong một số trường hợp được quy định cụ thể như sau:

a) Doanh nghiệp khai thác tài nguyên được thành lập trên cơ sở liên doanh thì doanh nghiệp liên doanh là người nộp thuế;

b) Bên Việt Nam và bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác tài nguyên thì trách nhiệm nộp thuế của các bên phải được xác định cụ thể trong hợp đồng hợp tác kinh doanh;

c) Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nhỏ, lẻ bán cho tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua và tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua cam kết chấp thuận bằng văn bản về việc kê khai, nộp thuế thay cho tổ chức, cá nhân khai thác thì tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua là người nộp thuế.

### **2. Đối tượng chịu thuế:**

Đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Luật thuế Tài nguyên số 45/2008/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 là các tài nguyên thiên nhiên trong phạm vi đất liền, hải đảo, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa thuộc

chủ quyền và quyền tài phán của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định, bao gồm:

1. Khoáng sản kim loại.
2. Khoáng sản không kim loại.
3. Sản phẩm của rừng tự nhiên, bao gồm các loại thực vật và các loại sản phẩm khác của rừng tự nhiên, trừ động vật và hồi, quế, sa nhân, thảo quả do người nộp thuế trồng tại khu vực rừng tự nhiên được giao khoán nuôi, bảo vệ.
4. Hải sản tự nhiên, gồm động vật và thực vật biển.
5. Nước thiên nhiên, bao gồm: Nước mặt và nước dưới đất; trừ nước thiên nhiên dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và nước biển để làm mát máy.

Nước biển làm mát máy quy định tại khoản này phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường, hiệu quả sử dụng nước tuần hoàn và điều kiện kinh tế kỹ thuật chuyên ngành được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận. Trường hợp sử dụng nước biển mà gây ô nhiễm, không đạt các tiêu chuẩn về môi trường thì xử lý theo quy định tại Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

6. Yến sào thiên nhiên, trừ yến sào do tổ chức, cá nhân thu được từ hoạt động đầu tư xây dựng nhà để dẫn dụ chim yến tự nhiên về nuôi và khai thác.

Yến sào do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nhà để dẫn dụ chim yến tự nhiên về nuôi và khai thác phải đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 35/2013/TT-BNNPTNT ngày 22/7/2013 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

7. Tài nguyên thiên nhiên khác do Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

### **3. Hồ sơ kê khai:**

Hồ sơ khai quyết toán thuế tài nguyên bao gồm: Tờ khai quyết toán thuế tài nguyên theo mẫu số 02/TAIN ban hành kèm theo Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 và phụ lục bảng phân bổ số thuế tài nguyên phải nộp cho các địa phương nơi được hưởng nguồn thu đối với hoạt động sản xuất thủy điện theo mẫu số 01-1/TAIN ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư này của nhà máy thủy điện tại cơ quan thuế nơi có văn phòng điều hành nhà máy thủy điện; nộp số tiền thuế phân bổ cho tỉnh nơi có hồ thủy điện theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Thông tư 80/2021/TT-BTC

### **4. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế:**

- Trường hợp người nộp thuế có nhiều hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế là cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính.

- Trường hợp Người nộp thuế có nhà máy sản xuất thủy điện thực hiện khai thuế tài nguyên và nộp hồ sơ khai thuế tài nguyên theo mẫu số 01/TAIN, hồ sơ quyết toán thuế tài nguyên theo mẫu số 02/TAIN cho cơ quan thuế quản lý khoản thu ngân

sách nhà nước nơi có hoạt động khai thác tài nguyên nước. Trường hợp hồ thủy điện của nhà máy nằm trên nhiều tỉnh thì nộp hồ sơ khai thuế tài nguyên theo mẫu số 01/TAIN, hồ sơ quyết toán thuế tài nguyên theo mẫu số 02/TAIN, phụ lục bảng phân bổ số thuế tài nguyên phải nộp cho các địa phương nơi được hưởng nguồn thu đối với hoạt động sản xuất thủy điện theo mẫu số 01-1/TAIN ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC của nhà máy thủy điện tại cơ quan thuế nơi có văn phòng điều hành nhà máy thủy điện; nộp số tiền thuế phân bổ cho tỉnh nơi có hồ thủy điện theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

### **5. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:**

Căn cứ quy định tại điểm a, Khoản 2, Khoản 4 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội quy định thời hạn khai, nộp hồ sơ quyết toán thuế TAIN như sau:

- Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với hồ sơ quyết toán thuế tài nguyên.

- Chậm nhất là ngày thứ 45 kể từ ngày xảy ra sự kiện (là ngày kết thúc hợp đồng khai thác hoặc ngày quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu, giao, bán, khoán, cho thuê đối với hồ sơ quyết toán thuế.).

- Trường hợp thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế trùng với ngày nghỉ theo quy định thì thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế được tính là ngày làm việc tiếp theo của ngày nghỉ đó theo quy định của Bộ luật Dân sự.

- Trường hợp quá thời hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế mới nộp hồ sơ khai thuế thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hành vi vi phạm thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.

Trên đây là những nội dung quy định về kê khai quyết toán thuế TAIN kỳ tính thuế năm 2023, Cục Thuế thông báo đến Quý doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ. biết và thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên qua email;
- UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, Ngành Thành phố;
- Đài PTTH Cần Thơ; Báo Cần Thơ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC, TTKT1, 2; KK-KTT; “phối hợp”;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc “triển khai đến NNT thuộc đơn vị mình quản lý”;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (VTr)

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Huỳnh Tấn Phát**